

Số: /QĐ-ĐHQN

Bình Định, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Quy Nhơn

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Chính phủ quy định về xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24 tháng 02 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 2040/QĐ-BGDĐT ngày 31/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu”;

Căn cứ Công văn số 6377/BGDĐT-TCCB ngày 10/10/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thông báo tổ chức các khối thi đua và khối trưởng, khối phó các khối thi đua năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 22/2024/QĐ-UBND ngày 02/7/2024 của UBND tỉnh Bình Định ban hành Quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-HĐT ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quyết định số 1816/QĐ-ĐHQN ngày 10 tháng 7 năm 2023 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy định chức năng và nhiệm vụ các đơn vị thuộc Trường Đại học Quy Nhơn; Quyết định số 2557/QĐ-ĐHQN ngày 02 tháng 8 năm 2024 của Hiệu trưởng về việc điều chỉnh chức năng và nhiệm vụ Phòng Tổ chức - Nhân sự, Phòng Thanh tra và Phòng Hành chính - Tổng hợp thuộc Trường Đại học Quy Nhơn;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Tổ chức - Nhân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Quy Nhơn.

Điều 2. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2731/QĐ-ĐHQN ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn và các văn bản hướng dẫn trước đây về công tác thi đua, khen thưởng trái với Quy định này.

Điều 3. Lãnh đạo các đơn vị, viên chức và người lao động của Trường Đại học Quy Nhơn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TCNS.

HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đoàn Đức Tùng

**QUY ĐỊNH CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQN ngày tháng năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Văn bản này quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Quy Nhơn (sau đây gọi tắt là Trường/Nhà trường).
- Những nội dung về công tác thi đua, khen thưởng không quy định tại Quy định này thực hiện theo Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với:

- Các tập thể bao gồm các đơn vị thuộc Trường (sau đây gọi chung là đơn vị).
- Các cá nhân là viên chức (VC), người lao động (NLD) được ký Hợp đồng lao động theo Nghị định 111/2022/NĐ-CP làm việc tại Trường.
- Tập thể và cá nhân người Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có thành tích đóng góp cho sự nghiệp xây dựng và phát triển Nhà trường.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- Thi đua* là hoạt động có tổ chức do Hiệu trưởng phát động với sự tham gia tự nguyện của cá nhân, tập thể.
- Danh hiệu thi đua* là hình thức ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong thi đua.
- Khen thưởng* là việc ghi nhận, biểu dương, tôn vinh và khuyến khích bằng lợi ích vật chất đối với cá nhân, tập thể có thành tích trong xây dựng và phát triển Nhà trường.

4. *Sáng kiến* là giải pháp có tính mới về kỹ thuật, quản lý, tác nghiệp, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực đã được áp dụng tại cơ sở, có khả năng nhân rộng và được cấp có thẩm quyền công nhận.

5. *Bộ, ban, ngành, tỉnh* bao gồm Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; Tòa án nhân dân tối cao; Viện kiểm sát nhân dân tối cao; Văn phòng Trung ương Đảng, các ban của Đảng và tương đương ở trung ương; Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chủ tịch nước; Kiểm toán nhà nước; Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn hoặc có tổ chức đảng thuộc Đảng bộ khối các cơ quan trung ương; Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

6. *Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước* gồm: Huân chương, Huy chương, danh hiệu vinh dự nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”.

7. *Các danh hiệu thi đua cấp Nhà nước* gồm: “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

8. *Thành tích đột xuất* là thành tích đạt được ngoài chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ mà cá nhân, tập thể phải đảm nhiệm hoặc được giao.

9. *Thành tích đặc biệt xuất sắc đột xuất* là thành tích đột xuất đạt được ở mức độ đặc biệt xuất sắc khi dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhân dân, của Nhà nước hoặc lập được thành tích đặc biệt xuất sắc trong các lĩnh vực kinh tế xã hội, văn hóa, thể thao và các lĩnh vực khác ở trong nước hoặc khu vực, thế giới.

10. *Năm tròn* là số năm kỷ niệm có chữ số cuối cùng là “0”.

Điều 4. Mục tiêu của thi đua, khen thưởng

1. Mục tiêu của thi đua là nhằm động viên, thu hút, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể đoàn kết, đổi mới, năng động, sáng tạo vươn lên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt được thành tích tốt nhất trong xây dựng và phát triển Nhà trường.

2. Mục tiêu của khen thưởng là nhằm khuyến khích, động viên cá nhân, tập thể hăng hái thi đua; ghi nhận công lao, thành tích của cá nhân, tập thể trong xây dựng và phát triển Nhà trường.

Điều 5. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng

1. Việc thi đua được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Tự nguyện, tự giác, công khai, minh bạch;
- b) Đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc khen thưởng được thực hiện theo các nguyên tắc sau đây:

- a) Chính xác, công khai, minh bạch, công bằng, kịp thời;

b) Bảo đảm thống nhất giữa hình thức, đối tượng khen thưởng và công trạng, thành tích đạt được;

c) Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không khen thưởng nhiều lần, nhiều hình thức cho một thành tích đạt được; thành tích đến đâu khen thưởng đến đó.

3. Bảo đảm bình đẳng giới trong thi đua, khen thưởng.

Điều 6. Nguyên tắc xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng công trạng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ;

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

6. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.

Điều 7. Danh hiệu và căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua

a) Danh hiệu thi đua đối với cá nhân, bao gồm: “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”; “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”; “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; “Lao động tiên tiến”;

b) Danh hiệu thi đua đối với tập thể, bao gồm: “Cờ thi đua của Chính phủ”; Cờ thi đua của Bộ, ban, ngành, tỉnh; “Tập thể lao động xuất sắc”; “Tập thể lao động tiên tiến”.

2. Căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua

- a) Phong trào thi đua;
- b) Thành tích thi đua;
- c) Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua.

Điều 8. Các loại hình khen thưởng

1. Khen thưởng công trạng là khen thưởng cho cá nhân, tập thể thường xuyên có thành tích xuất sắc trong xây dựng, phát triển Nhà trường và bảo vệ Tổ quốc.

2. Khen thưởng đột xuất là khen thưởng kịp thời cho cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất.

3. Khen thưởng phong trào thi đua là khen thưởng cho cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua do Nhà trường phát động, chỉ đạo trong thời gian cụ thể hoặc thi đua theo chuyên đề phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước.

4. Khen thưởng quá trình cống hiến là khen thưởng cho cá nhân có quá trình tham gia hoạt động lâu dài trong các giai đoạn cách mạng hoặc trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý trong Nhà trường được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ, có công lao, thành tích đóng góp vào sự nghiệp các mạng của Đảng và dân tộc.

5. Khen thưởng đối ngoại là khen thưởng cho cá nhân, tập thể người Việt Nam định cư ở nước ngoài; cá nhân, tập thể người nước ngoài có thành tích đóng góp vào công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

Điều 9. Hình thức khen thưởng và căn cứ xét khen thưởng

1. Hình thức khen thưởng

- a) Huân chương;
- b) Danh hiệu vinh dự nhà nước: “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”;
- c) “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”;
- d) Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”;
- đ) Danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu”;
- e) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”; Bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh;
- g) Giấy khen của Hiệu trưởng.

2. Căn cứ xét khen thưởng

- a) Thành tích đạt được;
- b) Tiêu chuẩn khen thưởng;

c) Điều kiện và hoàn cảnh cụ thể lập được thành tích.

Điều 10. Hành vi bị nghiêm cấm trong thi đua, khen thưởng

1. Tổ chức thi đua, khen thưởng trái với chính sách, pháp luật của Nhà nước; lợi dụng thi đua, khen thưởng để vụ lợi.
2. Cản trở, nhũng nhiễu, tiêu cực trong công tác thi đua, khen thưởng.
3. Kê khai gian dối, làm giả hồ sơ, xác nhận, đề nghị sai trong thi đua, khen thưởng.
4. Lạm dụng chức vụ, quyền hạn để đề nghị, quyết định tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng trái pháp luật.
5. Sử dụng hiện vật khen thưởng trái thuần phong, mỹ tục của dân tộc, đạo đức xã hội, tác động xấu đến xã hội.
6. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng trái quy định của pháp luật.

Chương II

**TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA
VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA**

Mục 1

**HÌNH THỨC, NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM
TRONG TỔ CHỨC THI ĐUA**

Điều 11. Hình thức, phạm vi tổ chức thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua gồm:
 - a) Thi đua thường xuyên;
 - b) Thi đua theo chuyên đề.
2. Phạm vi tổ chức thi đua gồm:
 - a) Nhà trường;
 - b) Khối thi đua của Trường;
 - c) Đơn vị.

Điều 12. Nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Xác định mục tiêu, phạm vi, đối tượng, nội dung và tiêu chí, thời gian, kế hoạch, biện pháp tổ chức phong trào thi đua.
2. Phát động, triển khai, thực hiện phong trào thi đua.
3. Kiểm tra, giám sát phong trào thi đua.
4. Tuyên truyền, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình tiên tiến.
5. Sơ kết, tổng kết và khen thưởng.

Mục 2

DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 13. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp Bộ;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 14. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

b) Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng cấp Bộ hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ.

2. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

Điều 15. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” để tặng cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu.

2. Hiệu trưởng xem xét, công nhận hiệu quả và khả năng nhân rộng, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở của sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ.

3. Tỷ lệ cá nhân đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” không vượt quá **20%** số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

Điều 16. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;

b) Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.

2. Việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” trong một số trường hợp cụ thể được thực hiện như sau:

a) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại Nhà trường, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên thì thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng được tính vào thời gian để bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Ngoài các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định chung, trong thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng, cá nhân phải chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, hoàn thành nhiệm vụ học tập, đạt kết quả học tập từ loại khá trở lên (đối với các khóa đào tạo, bồi dưỡng có xếp loại trung bình, khá, giỏi...);

b) Đối với cá nhân chuyên công tác hoặc được điều động, biệt phái đến đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” do đơn vị điều động, biệt phái xem xét, quyết định và được đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái xác nhận. Trường hợp có thời gian công tác ở đơn vị cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét của cơ quan cũ;

c) Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân mới tuyển dụng dưới 06 tháng.

Điều 17. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” để tặng hàng năm khi kết thúc năm học, năm công tác cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

a) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

b) Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;

c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;

d) Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

đ) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” là các tập thể được quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này.

Điều 18. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”

1. Danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” để tặng hàng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” là các tập thể quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này.

Điều 19. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng hàng năm cho tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số các tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có thành tích xuất sắc, hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm;
- b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” để tặng cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động có thời gian thực hiện từ 05 năm trở lên khi sơ kết, tổng kết phong trào.

Điều 20. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng hàng năm cho tập thể dẫn đầu phong trào thi đua của cụm, khối thi đua do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức và đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- b) Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.

2. Danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” để tặng cho tập thể

dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề do Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết phong trào.

3. Đối tượng xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” là các đơn vị quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này. Các đơn vị được chia thành 02 khối thi đua, gồm:

- a) Khối 1 bao gồm các đơn vị phục vụ đào tạo;
- b) Khối 2 bao gồm các đơn vị đào tạo.

Cuối năm học, Nhà trường tổ chức bình xét, suy tôn 01 tập thể dẫn đầu từng Khối thi đua để đề nghị Bộ trưởng xét, tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

Chương III

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG

Mục 1

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG

Điều 21. “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập” các hạng, “Huân chương Lao động” các hạng, “Huân chương Dũng cảm”

Đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng “Huân chương Sao vàng”, “Huân chương Hồ Chí Minh”, “Huân chương Độc lập” các hạng, “Huân chương Lao động” các hạng, “Huân chương Dũng cảm” thực hiện theo Điều 8, Điều 9, Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 16, Điều 17, Điều 18 Mục 2 Chương II Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ.

Mục 2

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG DANH HIỆU “NHÀ GIÁO NHÂN DÂN”, “NHÀ GIÁO ƯU TÚ”

Điều 22. Nguyên tắc xét tặng và cách tính thành tích

1. Các thành tích để xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân” (NGND), “Nhà giáo ưu tú” (NGUT) phải đạt được trong thời gian công tác trong ngành Giáo dục.

2. Thời gian được Nhà trường cử đi học tập trung sau khi được tuyển dụng vào ngành Giáo dục được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục và không được tính là thời gian trực tiếp giảng dạy.

3. Trong quá trình xét tặng danh hiệu NGND, NGUT nếu cá nhân chuyển đổi vị trí công tác thì xét theo chức danh tại thời điểm cá nhân nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT.

4. Cá nhân được hưởng lương và bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm tại đơn vị nào thì đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT tại đơn vị đó.

5. Đối với nhà giáo, viên chức quản lý có thời gian giữ chức vụ quản lý từ 36 tháng trở lên hoặc từ 03 năm học trở lên tính đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT thì áp dụng tiêu chuẩn thành tích của tập thể theo quy định tại khoản 5 Điều 23¹ và khoản 5 Điều 24² Quy định này.

6. Viên chức quản lý trong thời gian giữ chức vụ quản lý, có tham gia giảng dạy đủ định mức tối thiểu theo quy định thì được tính thời gian trực tiếp giảng dạy và được quy đổi như sau:

a) Viên chức quản lý trực tiếp giảng dạy từ 30% định mức giờ dạy/tiết dạy trở xuống theo quy định về chế độ làm việc của nhà giáo thì được tính hệ số quy đổi là 0,3 so với nhà giáo trực tiếp giảng dạy;

b) Viên chức quản lý trực tiếp giảng dạy từ 31% đến dưới 60% định mức giờ dạy/tiết dạy theo quy định về chế độ làm việc của nhà giáo thì được tính hệ số quy đổi là 0,6 so với nhà giáo trực tiếp giảng dạy;

c) Viên chức quản lý trực tiếp giảng dạy từ 60% đến 80% định mức giờ dạy/tiết dạy theo quy định về chế độ làm việc của nhà giáo thì được tính hệ số quy đổi là 0,8 so với nhà giáo trực tiếp giảng dạy;

d) Viên chức quản lý trực tiếp giảng dạy từ 81% định mức giờ dạy/tiết dạy trở lên theo quy định về chế độ làm việc của nhà giáo thì được tính hệ số 1 và không phải quy đổi.

7. Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT chỉ trình cấp có thẩm quyền các trường hợp đáp ứng đủ điều kiện, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ theo quy định tại Quy định này.

8. Danh hiệu NGND, NGUT được xét tặng và công bố 03 năm một lần vào dịp kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam 20 tháng 11.

Điều 23. Tiêu chuẩn danh hiệu NGND

Danh hiệu NGND để tặng cho cá nhân trung thành với Tổ quốc, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt, đã được phong tặng danh hiệu NGUT và đạt được các tiêu chuẩn sau:

1. Nhà giáo có thời gian trực tiếp giảng dạy từ 20 năm trở lên; đối với viên chức quản lý, viên chức nghiên cứu giáo dục phải có thời gian công tác trong ngành từ 25 năm trở lên, trong đó có từ 15 năm trở lên trực tiếp giảng dạy.

2. Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành

¹ Thay đổi khi có sự thay đổi Khoản và Điều

² Thay đổi khi có sự thay đổi Khoản và Điều

và trong xã hội, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp lớn vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

3. Tài năng sư phạm xuất sắc đối với Nhà giáo, viên chức quản lý, viên chức nghiên cứu giáo dục đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chủ nhiệm 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc chủ nhiệm 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên;

b) Tác giả 10 bài báo khoa học, chủ biên 01 giáo trình, hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

4. Có công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo như sau:

a) Có 01 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh hoặc 01 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”;

01 lần được tặng thưởng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” hoặc 01 lần đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” hoặc 01 lần được tặng thưởng huân chương;

b) Các tiêu chuẩn về công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo quy định tại điểm a khoản này được tính quy đổi tương đương đối với các loại thành tích của Phụ lục II kèm theo Quy định này.

5. Đối với Chủ tịch Hội đồng Trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng thì tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” 03 năm liền kề năm đề nghị xét tặng, trong đó có 02 trong số các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau: “Tập thể lao động xuất sắc”; bằng khen theo công trạng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh; cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

Điều 24. Tiêu chuẩn danh hiệu NGƯT

Danh hiệu NGƯT để tặng cho cá nhân trung thành với Tổ quốc, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có phẩm chất đạo đức tốt và đạt được các tiêu chuẩn sau:

1. Nhà giáo có thời gian trực tiếp giảng dạy từ 15 năm trở lên; đối với viên chức quản lý phải có thời gian công tác trong ngành từ 20 năm trở lên, trong đó có từ 10 năm trở lên trực tiếp giảng dạy.

2. Tâm huyết, tận tụy với nghề, thương yêu, đối xử công bằng và tôn trọng nhân cách người học; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành,

lĩnh vực hoặc cấp tỉnh, là tấm gương sáng, nhà giáo mẫu mực, xuất sắc tiêu biểu trong đổi mới quản lý, giảng dạy; có năng lực tham mưu, tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; tích cực tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo; được người học, đồng nghiệp và nhân dân kính trọng.

3. Tài năng sư phạm được quy định với Nhà giáo, viên chức quản lý đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chủ nhiệm 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc chủ nhiệm 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên;

b) Tác giả 10 bài báo khoa học, chủ biên 01 giáo trình, hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án tiến sĩ.

4. Có công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo được quy định với từng đối tượng như sau:

a) Nhà giáo, viên chức quản lý đã 05 lần đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trở lên; 01 lần đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh; 02 lần được tặng bằng khen theo công trạng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước;

b) Các tiêu chuẩn về công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo được tính quy đổi tương đương đối với các loại thành tích của Phụ lục II kèm theo Quy định này.

5. Đối với Chủ tịch Hội đồng Trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng thì tập thể do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” 03 năm liền kề năm đề nghị xét tặng, trong đó có 02 trong số các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng sau: “Tập thể lao động xuất sắc”; bằng khen theo công trạng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh; cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh; các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Nhà nước.

Điều 25. Tổ chức, nguyên tắc làm việc và trách nhiệm của Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT Trường

1. Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT Trường được thành lập theo từng lần xét tặng; được sử dụng con dấu của Nhà trường. Hội đồng tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

2. Nguyên tắc làm việc và trách nhiệm của Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT Trường

a) Cá nhân đang là đối tượng xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT không tham gia là thành viên hội đồng;

b) Số lượng thành viên Hội đồng tối thiểu là 11 người;

c) Các cuộc họp của Hội đồng được coi là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 số thành viên của Hội đồng tham dự. Trường hợp vắng mặt, thành viên Hội đồng phải được Chủ tịch Hội đồng đồng ý và gửi lại phiếu bầu;

d) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, công khai và bỏ phiếu. Kết quả xét tặng của Hội đồng được công khai trên Cổng thông tin điện tử của Trường;

đ) Cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT phải đạt từ 90% số phiếu đồng ý trở lên trên tổng số thành viên hội đồng;

e) Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT có tổ thư ký do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập. Tổ thư ký có trách nhiệm tiếp nhận, thẩm định hồ sơ, tóm tắt thành tích, tổng hợp ý kiến thăm dò dư luận; gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên Hội đồng và tổ chức cuộc họp của Hội đồng;

g) Hội đồng có trách nhiệm xác nhận tính chính xác của hồ sơ cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý;

h) Có trách nhiệm báo cáo Hội đồng cấp trên kết quả giải quyết đơn thư (nếu có) đối với các cá nhân được đề nghị xét tặng;

i) Hội đồng đánh giá uy tín về chuyên môn, tầm ảnh hưởng của nhà giáo theo quy định tại khoản 2 Điều 23³ và khoản 2 Điều 24⁴ Quy định này để báo cáo Hội đồng cấp trên.

3. Thành phần Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT Trường gồm: Hiệu trưởng làm Chủ tịch; một Phó Hiệu trưởng và Chủ tịch công đoàn làm Phó Chủ tịch; thành viên Hội đồng là trưởng các đơn vị liên quan và đại diện NGND, NGUT hoặc giáo viên, giảng viên giỏi, nhà giáo tiêu biểu làm ủy viên;

- Hiệu trưởng và tương đương quyết định thành lập Hội đồng;

- Đối tượng xét là các cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm quy định tại điểm b khoản 2 Điều 27⁵ Quy định này.

4. Thời hạn xử lý hồ sơ của Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT Trường:

Thời gian tiếp nhận, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ trình Hội đồng cấp trên là 25 ngày làm việc.

Điều 26. Hồ sơ xét tặng danh hiệu NGND, NGUT

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT (sau đây gọi chung là hồ sơ) của cá nhân gồm: Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT theo Mẫu số 08 của Phụ lục I kèm theo Quy định này và bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng sau:

³ Thay đổi khi có sự thay đổi Khoản và Điều

⁴ Thay đổi khi có sự thay đổi Khoản và Điều

⁵ Thay đổi khi có sự thay đổi Khoản và Điều

a) Giấy xác nhận/chứng nhận hoặc quyết định của cơ quan quản lý có thẩm quyền đối với sáng kiến, bằng độc quyền sáng chế, bằng độc quyền giải pháp hữu ích, bằng bản quyền tác giả;

b) Quyết định thành lập hội đồng nghiệm thu; biên bản nghiệm thu nhiệm vụ khoa học và công nghệ;

c) Trang bìa giáo trình, sách chuyên khảo có ghi tên tác giả và nhà xuất bản, lời giới thiệu của nhà xuất bản (nếu có), quyết định thành lập hội đồng thẩm định, quyết định phê duyệt của nhà trường đưa giáo trình, sách chuyên khảo vào sử dụng tại cơ sở đào tạo;

d) Quyết định phân công và bìa tài liệu bồi dưỡng, tập bài giảng, tài liệu huấn luyện, chương trình bồi dưỡng, chuyên đề giảng dạy, báo cáo chuyên đề, báo cáo kiến nghị, chương trình, đề án có xác nhận của cấp có thẩm quyền; danh mục bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước hoặc quốc tế và kỷ yếu khoa học hội thảo quốc gia, quốc tế có phản biện, trang bìa tạp chí, kỷ yếu hội thảo có ghi tên tác giả;

đ) Quyết định hướng dẫn nghiên cứu sinh, học viên cao học; quyết định công nhận cấp bằng tiến sĩ, thạc sĩ;

e) Quyết định cử tham gia bồi dưỡng người học tham dự các kỳ thi quốc gia, quốc tế của cấp có thẩm quyền; tham gia biên soạn chương trình, sách giáo khoa, xây dựng chương trình môn học, tài liệu giáo dục địa phương;

g) Quyết định tham gia soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật; văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành;

h) Giấy xác nhận các tác phẩm đã được trưng bày, biểu diễn, công diễn, dàn dựng, phát sóng;

i) Giấy chứng nhận giải thưởng; bằng chứng nhận hoặc quyết định các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng có liên quan;

k) Công hàm hoặc hợp đồng mời giảng dạy của cơ sở giáo dục nước ngoài có ghi rõ thời gian làm chuyên gia và quyết định cử đi làm chuyên gia giáo dục ở nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT (sau đây gọi chung là hồ sơ) đối với nhà giáo có chức danh giáo sư gồm: Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT theo Mẫu số 08 của Phụ lục I kèm theo Quy định này và bản sao các minh chứng tương ứng với tiêu chuẩn đề nghị xét tặng quy định tại các điểm: a, d, đ, h, i, k khoản 1 Điều này; quyết định công nhận hoặc bổ nhiệm chức danh giáo sư.

3. Cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT gửi 02 hồ sơ quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều này bằng hình thức trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính về đơn vị đang công tác hoặc đơn vị đã công tác trước khi về nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội.

Điều 27. Lấy phiếu tín nhiệm

1. Hiệu trưởng tổ chức triển khai văn bản hướng dẫn về việc xét tặng danh hiệu NGND, NGUT đến toàn thể VC, NLD trong Nhà trường; tổng hợp danh sách và hồ sơ của cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT.

2. Tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT

a) Hiệu trưởng triệu tập cuộc họp toàn thể VC, NLD làm việc hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên. Cuộc họp được coi là hợp lệ khi có ít nhất 300 VC, NLD dự họp. Hiệu trưởng quyết định hình thức lấy phiếu tín nhiệm đối với số VC, NLD của đơn vị không tham dự cuộc họp. Hiệu trưởng thông báo thành tích của từng cá nhân đề nghị xét tặng, tổ chức việc thảo luận, lấy phiếu tín nhiệm bằng hình thức bỏ phiếu. Kết quả lấy phiếu tín nhiệm được công bố công khai;

b) Cá nhân đạt số phiếu tín nhiệm từ 80% trở lên được đưa vào danh sách xét chọn của Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT Trường.

Điều 28. Trình tự, thủ tục xét tặng

1. Tổ thư ký rà soát, tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT; báo cáo Chủ tịch Hội đồng quyết định công bố danh sách của cá nhân đề nghị xét tặng bằng hình thức niêm yết công khai hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Trường trong thời gian 07 ngày làm việc để lấy ý kiến nhân dân.

2. Tổ thư ký tổng hợp kết quả thẩm định hồ sơ, kết quả công khai danh sách cá nhân đề nghị xét tặng, gửi tài liệu, hồ sơ đề nghị xét tặng đến các thành viên Hội đồng và tổ chức cuộc họp Hội đồng.

3. Hội đồng thẩm định về tính chính xác, hợp lệ của hồ sơ; các tiêu chuẩn của cá nhân theo danh hiệu đề nghị đối với quy định tại Điều 23, Điều 24⁶ Quy định này.

4. Hội đồng họp, thảo luận và tiến hành bỏ phiếu để chọn cá nhân có đủ tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu NGND, NGUT.

5. Hội đồng xét tặng danh hiệu NGND, NGUT Trường hoàn thiện hồ sơ và gửi lên Hội đồng cấp trên 02 bộ hồ sơ (bản giấy) bao gồm:

- a) Quyết định thành lập Hội đồng;
- b) Tờ trình của Chủ tịch Hội đồng;
- c) Danh sách đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT;
- d) Tóm tắt thành tích cá nhân;
- đ) Biên bản họp Hội đồng và biên bản kiểm phiếu;

⁶ Thay đổi khi có sự thay đổi Điều

e) Hồ sơ đề nghị xét tặng của cá nhân quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 24 Quy định này.

Các văn bản trong hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGƯT được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục III kèm theo Nghị định số 35/2024/NĐ-CP ngày 02/4/2024 của Chính phủ.

Mục 3

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG DANH HIỆU “NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU”

Điều 29. Thời gian, đối tượng, nguyên tắc và số lượng đề cử, xét chọn

1. Thời gian đề cử, xét chọn và tổ chức tôn vinh

Việc đề cử, xét chọn và tôn vinh “Nhà giáo tiêu biểu” được Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức 02 năm một lần. Nếu năm tổ chức tôn vinh “Nhà giáo tiêu biểu” trùng với năm tổ chức Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục thì việc tôn vinh “Nhà giáo tiêu biểu” được lồng ghép cùng với sự kiện tổ chức Đại hội thi đua yêu nước ngành Giáo dục.

2. Đối tượng đề cử, xét chọn

Giảng viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục (sau đây gọi chung là nhà giáo) đang công tác tại Trường.

3. Nguyên tắc đề cử, xét chọn

a) Bảo đảm công khai, minh bạch, dân chủ và tự nguyện trong việc đề cử, xét chọn;

b) Tôn vinh các nhà giáo tâm huyết với nghề, có nhiều đổi mới, sáng tạo trong giảng dạy, hoạt động giáo dục và quản lý người học, được đồng nghiệp, người học tín nhiệm.

4. Số lượng đề cử, xét chọn

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xét chọn, đề cử 01 nhà giáo xuất sắc tiêu biểu nhất trong số các nhà giáo được các đơn vị giới thiệu.

Điều 30. Tiêu chuẩn đề cử, xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu”

Nhà giáo được đề cử, xét chọn là “Nhà giáo tiêu biểu” đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có phẩm chất chính trị vững vàng, có đạo đức, lối sống giản dị, mẫu mực; chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Nhà trường, đơn vị và tại địa phương nơi cư trú.

2. Tâm huyết, tận tụy với nghề, tinh thần trách nhiệm cao trong công tác; có uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc địa phương; được đồng nghiệp, người học kính trọng.

3. Trong 05 năm liền kề năm xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu” có thành tích tiêu biểu, nổi trội, xuất sắc trong giảng dạy, giáo dục, quản lý và đạt được các tiêu chuẩn sau:

a) Chủ trì 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia hoặc 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ đã được nghiệm thu từ mức đạt trở lên hoặc 01 bằng độc quyền sáng chế/bằng độc quyền giải pháp hữu ích/bản quyền tác giả; hoặc tác giả 02 sáng kiến có hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, tỉnh; hoặc hướng dẫn 01 công trình nghiên cứu khoa học của người học/nhóm người học đoạt giải nhất, nhì, ba hoặc giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học, “Tài năng khoa học trẻ”, “Tuổi trẻ sáng tạo” cấp tỉnh, bộ; hoặc hướng dẫn 01 người học/nhóm người học đoạt giải nhất, nhì, ba trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế;

b) Tác giả 05 bài báo khoa học.

4. Tích cực tham gia các hoạt động đoàn thể, xã hội, phục vụ cộng đồng hoặc hỗ trợ giảng dạy người học có hoàn cảnh đặc biệt vươn lên trong học tập, xây dựng trường, lớp, vận động người học có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn đến trường và duy trì sĩ số người học, góp phần tạo ra những chuyển biến tích cực, hiệu quả trong đơn vị, có sức lan tỏa tại địa phương hoặc toàn ngành.

5. Có 02 danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng tiêu biểu trong 05 năm liền kề (Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen cấp tỉnh, bộ trở lên).

Điều 31. Quy trình đề cử, xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu”

1. Các Trưởng đơn vị tổ chức họp giới thiệu, đề cử nhà giáo xuất sắc tiêu biểu và gửi danh sách giới thiệu về Trường.

2. Bộ phận tham mưu tổng hợp, rà soát hồ sơ, thành tích để báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường để xét chọn, đề cử “Nhà giáo tiêu biểu”.

3. Công khai danh sách “Nhà giáo tiêu biểu” được đề cử xét chọn trên trang thông tin điện tử của Trường ít nhất 07 ngày làm việc trước khi gửi đề nghị về Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 32. Hồ sơ đề nghị xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu”

Hồ sơ đề nghị xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Điều 43 Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ, trong đó Báo cáo thành tích của cá nhân được thực hiện theo mẫu số 9 Phụ lục I kèm theo Quy định này. Thời gian gửi hồ sơ đề nghị xét chọn “Nhà giáo tiêu biểu” theo Quy chế xét chọn "Nhà giáo tiêu biểu" ban hành kèm theo Quyết định số 2040/QĐ-BGDĐT ngày 31/7/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Mục 4

ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG KỶ NIỆM CHƯƠNG, BẰNG KHEN, GIẤY KHEN

Điều 33. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

1. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (sau đây viết tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng một lần cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục có thời gian công tác trong ngành Giáo dục từ 20 năm trở lên. Trường hợp cá nhân đang công tác được cử đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự, sau đó tiếp tục công tác trong ngành Giáo dục thì thời gian đi học hoặc thực hiện nghĩa vụ quân sự được tính là thời gian công tác trong ngành Giáo dục để xét tặng Kỷ niệm chương. Thời gian chịu kỷ luật không được tính để xét tặng Kỷ niệm chương.

2. Hồ sơ đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương thực hiện theo quy định tại Mẫu số 10 của Phụ lục I kèm theo Quy định này.

Điều 34. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”

1. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét trong phong trào thi đua;
- b) Đã được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- c) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;
- d) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo.

2. “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- a) Lập được thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong Bộ, ban, ngành, tỉnh;
- b) Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của đất nước, ứng dụng tiên bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;
- c) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được bình xét trong cụm, khối thi đua do Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trung ương tổ chức;

d) Có thành tích xuất sắc tiêu biểu, được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ phát động hoặc phong trào thi đua do Bộ, ban, ngành, tỉnh phát động có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên;

đ) Có thành tích xuất sắc trong phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước;

e) Đã được tặng bằng khen của Bộ, ban, ngành, tỉnh và sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 35. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị do Đảng, Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ giao có thời gian từ 03 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục; hoặc có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét hàng năm, sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phát động; hoặc trong thực hiện nhiệm vụ mà Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo giao có thời gian từ 05 năm trở lên có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong ngành Giáo dục;

b) Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có nghĩa cử cao đẹp, hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh, đấu tranh với những hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội, có tác dụng nêu gương và được đơn vị, địa phương ghi nhận, tôn vinh;

c) Có nhiều đóng góp đặc biệt xuất sắc cho sự nghiệp phát triển giáo dục và đào tạo, có ý nghĩa xã hội to lớn, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục, được đơn vị thụ hưởng và cơ quan quản lý trực tiếp của đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d) Có thời gian công tác tại Nhà trường từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập (năm tròn);

đ) Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả

trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

e) Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 05 năm trước khi nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội, chưa được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen.

2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn như quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có thành tích xuất sắc trong việc cứu người, cứu tài sản của nhân dân, của Nhà nước, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, địch họa, dịch bệnh ở đơn vị, địa phương;

c) Có nhiều đóng góp, hỗ trợ thiết thực, hiệu quả cho ngành Giáo dục và được đơn vị thụ hưởng xác nhận;

d) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển, nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập (năm tròn);

đ) Tập thể có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực;

3. Các trường hợp khác không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và Điều này do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 36. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Định

1. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định để tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đạt tiêu chuẩn sau đây:

Cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được công nhận, nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở.

2. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt tiêu chuẩn sau đây:

Tập thể có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 37. Giấy khen của Hiệu trưởng

1. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc được bình xét khi sơ kết, tổng kết phong trào thi đua do Nhà trường phát động có phạm vi ảnh hưởng và nêu gương lan tỏa trong toàn trường;

b) Có thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực công tác của Nhà trường;

c) Có thời gian công tác tại đơn vị từ 05 năm trở lên, có thành tích xuất sắc, đóng góp cho sự phát triển của Nhà trường, đơn vị được ghi nhận nhân dịp kỷ niệm thành lập đơn vị (năm tròn);

d) Cá nhân được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học khi thực hiện bình xét, tổng kết thi đua cuối năm nhưng tỷ lệ không vượt quá **10%** cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” của đơn vị.

2. Giấy khen của Hiệu trưởng để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Đạt tiêu chuẩn như quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Đạt tiêu chuẩn như quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;

c) Có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong quá trình xây dựng và phát triển Nhà trường nhân dịp kỷ niệm ngày thành lập đơn vị (năm tròn);

d) Tập thể thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong năm học khi thực hiện bình xét, tổng kết thi đua cuối năm.

3. Các trường hợp khác không thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này do Hiệu trưởng xem xét, quyết định trên cơ sở đề xuất của đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường.

Chương IV

TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG VÀ BÌNH XÉT THI ĐUA, KHEN THƯỞNG KHỐI THI ĐUA CỦA TRƯỜNG

Điều 38. Tổ chức các khối thi đua

Các đơn vị thuộc Trường được tổ chức thành 02 khối thi đua như sau:

1. Khối 1: Các đơn vị phục vụ đào tạo, gồm 15 đơn vị: Phòng Hành chính - Tổng hợp, Phòng Khoa học công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Cơ sở vật chất, Phòng Công tác chính trị - Sinh viên, Phòng Đào tạo đại học, Phòng Đào tạo sau đại học, Phòng Kế hoạch - Tài chính, Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng, Phòng Thanh tra, Phòng Tổ chức - Nhân sự, Văn phòng Đảng - Đoàn thể, Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Trung tâm Tư vấn tuyển sinh và Quan hệ doanh nghiệp, Viện Khoa học giáo dục, Thư viện.

2. Khối 2: Các đơn vị đào tạo, gồm 14 đơn vị: Khoa Khoa học Tự nhiên, Khoa Kinh tế và Kế toán, Khoa Công nghệ thông tin, Khoa Giáo dục thể chất, Khoa Giáo dục Tiểu học và Mầm non, Khoa Khoa học Xã hội và Nhân văn, Khoa Kỹ thuật và Công nghệ, Khoa Lý luận chính trị - Luật và Quản lý nhà nước, Khoa Ngoại ngữ, Khoa Sư phạm, Khoa Tài chính - Ngân hàng và Quản trị kinh doanh, Khoa Toán - Thống kê, Bộ môn Kỹ thuật ô tô, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng - An ninh.

Điều 39. Tổ chức và hoạt động của khối thi đua

1. Tổ chức

a) Nhà trường xây dựng tiêu chí cho các khối thi đua của Trường;

b) Khối thi đua có khối trưởng, khối phó và các thành viên trong khối. Nhà trường chọn cử khối trưởng, khối phó năm 2024; đồng thời, hằng năm gửi danh sách chia khối thi đua, khối trưởng, khối phó về Bộ Giáo dục và Đào tạo để công nhận theo quy định. Các năm tiếp theo, khối trưởng và khối phó được bầu chọn theo nguyên tắc luân phiên trong dịp tổng kết, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, thông báo. Khối trưởng tổ chức điều hành hoạt động của khối thi đua ngay sau khi được phân công;

c) Viên chức phụ trách công tác thi đua, khen thưởng của đơn vị là bộ phận thường trực giúp việc khối trưởng, khối phó và các thành viên trong khối thi đua.

2. Hoạt động của khối thi đua

a) Khối thi đua làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, biểu quyết theo đa số;

b) Khối trưởng và các thành viên trong khối thi đua xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm của khối thi đua. Kinh phí hoạt động của khối thi đua thực

hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước, Quy chế Chi tiêu nội bộ của Trường và các phương tiện được giao quản lý để phục vụ cho các hoạt động của khối thi đua;

Khối trưởng chủ trì và kết luận hội nghị tổng kết năm; báo cáo việc thực hiện các phong trào thi đua, biện pháp triển khai phong trào thi đua, xây dựng các mô hình mới, điển hình tiên tiến trong khối thi đua; đánh giá, bình xét, suy tôn các tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong khối thi đua theo thứ tự từ cao xuống thấp và báo cáo Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xét, khen thưởng “Cờ thi đua của Chính phủ”; kết quả bầu chọn khối trưởng, khối phó theo quy định;

Khối phó phối hợp với khối trưởng tổ chức hội nghị tổng kết năm của khối thi đua.

3. Hội nghị tổng kết hàng năm của khối thi đua

a) Thành phần tham dự hội nghị tổng kết, bao gồm: Đại diện Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường; đại diện lãnh đạo và cá nhân có liên quan của các đơn vị trong khối thi đua; đại diện tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

b) Nội dung hội nghị tổng kết:

- Đánh giá kết quả hoạt động của khối thi đua trong năm học và bàn biện pháp triển khai nhiệm vụ năm tiếp theo; phổ biến các điển hình tiêu biểu và cách làm hay của các đơn vị trong khối thi đua;

- Tổ chức đánh giá, bình xét, suy tôn các tập thể có thành tích tiêu biểu xuất sắc để đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”;

- Bầu khối trưởng, khối phó cho năm tiếp theo.

Trước khi tiến hành hội nghị tổng kết, khối trưởng chủ trì tổ chức họp trừ bị để thống nhất các nội dung trên.

c) Hình thức tổ chức họp trừ bị và hội nghị tổng kết năm: Trực tiếp, trực tuyến hoặc hình thức phù hợp khác do khối trưởng quyết định.

d) Khối thi đua tổ chức hội nghị tổng kết năm theo các nội dung tại điểm b khoản này; gửi kết quả đánh giá thi đua, đề nghị khen thưởng về Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường xem xét và trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xét khen thưởng. Thời hạn các đơn vị gửi về Trường trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

Điều 40. Tiêu chuẩn và số lượng Cờ thi đua, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

“Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo” được xét tặng cho 01 đơn vị tiêu biểu xuất sắc nhất dẫn đầu mỗi khối thi đua và đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 20 Quy định này.

2. “Cờ thi đua của Chính phủ”

a) “Cờ thi đua của Chính phủ” được xét tặng cho tập thể đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 19 Quy định này, được khối thi đua tổ chức bình xét, đánh giá, so sánh, lấy phiếu tín nhiệm của các thành viên trong khối thi đua đạt mức tiêu biểu xuất sắc trong số các thành viên của khối thi đua;

b) Bộ Giáo dục và Đào tạo lựa chọn không quá 20% số lượng tập thể xét, đề nghị tặng “Cờ thi đua của Chính phủ” trong tổng số tập thể dẫn đầu cụm, khối thi đua trong toàn ngành, đạt tiêu chuẩn tặng “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”.

3. “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”

“Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo” được xét tặng cho những đơn vị đạt các tiêu chuẩn quy định tại khoản 2 Điều 35 Quy định này và được bình xét trong khối thi đua, cụ thể như sau:

a) Đối với khối thi đua có 05 hoặc 06 đơn vị: xét không quá 02 Bằng khen;

b) Đối với khối thi đua có từ 07 đến 10 đơn vị: xét không quá 03 Bằng khen;

c) Đối với khối thi đua có từ 11 đến 15 đơn vị: xét không quá 04 Bằng khen;

d) Đối với khối thi đua có từ 16 đơn vị trở lên: xét không quá 05 Bằng khen.

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG; THỦ TỤC, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

Điều 41. Thẩm quyền quyết định khen thưởng, trao tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Thẩm quyền quyết định

Hiệu trưởng quyết định tặng danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Lao động tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và Giấy khen.

2. Thẩm quyền trao tặng

Việc công bố, trao tặng và đón nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Nghị định số 145/2013/NĐ-CP ngày 29/10/2013 của Chính phủ.

Điều 42. Thẩm quyền đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

1. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng của cá nhân được bình xét và đề nghị từ đơn vị thuộc Nhà trường; danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của tập thể được bình xét, suy tôn theo từng Khối thi đua của Trường.

2. Nhà trường có trách nhiệm xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho cá nhân, tập thể thuộc phạm vi quản lý, cụ thể:

a) Trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”, “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”, “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”, Bằng khen của Bộ trưởng, Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”;

b) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định xét tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;

c) Trình các cơ quan ngang Bộ xét tặng Bằng khen;

d) Trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, trình cấp có thẩm quyền xét khen thưởng cấp Nhà nước theo quy định.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ xem xét, công nhận thành tích, đề nghị Thủ tướng Chính phủ trình Chủ tịch nước tặng huân chương, huy chương, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, danh hiệu vinh dự nhà nước.

4. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ đề nghị Chính phủ xét tặng “Cờ thi đua của Chính phủ”; đề nghị Thủ tướng Chính phủ xét tặng “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”.

Điều 43. Quy định chung về hồ sơ, thủ tục khen thưởng

1. Khi họp xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”, Chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Cờ thi đua Chính phủ”, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải tiến hành bỏ phiếu.

Đối với tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, Cờ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, “Cờ thi đua Chính phủ” phải có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng từ **80%** trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản và được thể hiện trong Biên bản họp bình xét danh hiệu thi đua, Biên bản xét khen thưởng).

2. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học do Hiệu trưởng quyết định thành lập. Thành phần Hội đồng các cấp gồm những thành viên có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học và các thành viên khác. Hội đồng sáng kiến, Hội đồng khoa học có nhiệm vụ giúp Hiệu trưởng công nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng

kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng theo quy định. Văn bản chứng nhận hoặc xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng của sáng kiến; công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ để làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua các cấp và đề nghị các hình thức khen thưởng.

3. Thời gian đề nghị khen thưởng lần tiếp theo được tính theo thời gian lập được thành tích ghi trong quyết định khen thưởng lần trước. Đối với quyết định khen thưởng không ghi thời gian thì việc đề nghị khen thưởng lần sau được tính từ thời điểm ban hành quyết định khen thưởng lần trước.

Điều 44. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (có danh sách kèm theo);
- b) Biên bản cuộc họp bình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;
- c) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể và minh chứng kèm theo;
- d) Tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể.

Các văn bản trong hồ sơ đề nghị các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục 1 Quy định này.

2. Trường hợp đề nghị tặng huân chương, huy chương, danh hiệu vinh dự nhà nước, “Giải thưởng Hồ Chí Minh”, “Giải thưởng Nhà nước”, “Cờ thi đua của Chính phủ”, “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” dẫn chiếu theo khoản 3 Điều 84 Luật Thi đua, khen thưởng

Trường hợp cá nhân, tập thể được đề nghị khen thưởng Bằng khen của Bộ, Tỉnh do lập được thành tích đột xuất hoặc xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của bộ, ban, ngành, tỉnh hoặc có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện, nhân đạo thì phải có chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền về thành tích đề nghị khen thưởng.

Điều 45. Số lượng hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Số lượng hồ sơ xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng như sau:

a) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Trường: Nộp 01 bộ (bản chính);

b) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Bộ, Tỉnh: Nộp 02 bộ (bản chính);

c) Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: Nộp 03 bộ (bản chính).

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đột xuất: Ngay sau khi tập thể, cá nhân lập được thành tích, Trưởng đơn vị có trách nhiệm trình Hiệu trưởng xét, quyết định khen thưởng hoặc trình Hiệu trưởng xét, trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng.

Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo phong trào thi đua, chuyên đề, kỳ thi, cuộc thi, hội thi, khen thành lập: Ngay sau khi kết thúc sơ kết, tổng kết phong trào thi đua, chuyên đề, kỳ thi, cuộc thi, hội thi và vào dịp thành lập năm tròn, Hiệu trưởng xét chọn tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc, trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, quyết định khen thưởng hoặc trình Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo xét, trình cấp có thẩm quyền xét, quyết định khen thưởng

Điều 46. Khen thưởng theo thủ tục đơn giản

1. Việc đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng theo thủ tục đơn giản được áp dụng đối với các trường hợp sau đây:

a) Việc khen thưởng phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước nhằm kịp thời động viên, khích lệ;

b) Cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc đột xuất trong công tác, học tập và nghiên cứu khoa học hoặc lĩnh vực khác;

c) Khen thưởng do trưởng đơn vị phát hiện;

d) Khen thưởng công hiến, khen thưởng niên hạn, khen thưởng đối ngoại;

đ) Khen thưởng thành tích có nội dung bí mật nhà nước.

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản có 02 bộ (bản chính) gồm:

a) Tờ trình đề nghị khen thưởng;

b) Báo cáo tóm tắt thành tích của cá nhân, tập thể lập được thành tích trong đó ghi rõ hành động, thành tích, công trạng, quá trình công tác hoặc tóm tắt kết quả lập thành tích đối với khen thưởng thành tích có nội dung tối mật, tuyệt mật để đề nghị khen thưởng theo thủ tục đơn giản.

3. Trưởng đơn vị đề nghị khen thưởng ngay sau khi cá nhân, tập thể lập được thành tích xuất sắc, đột xuất theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 47. Nguyên tắc tính tiền thưởng

1. Tiền thưởng sau khi nhân với hệ số mức lương cơ sở được làm tròn số lên hàng chục nghìn đồng tiền Việt Nam.

2. Danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cao hơn thì mức tiền thưởng cao hơn.

3. Trong cùng một hình thức khen thưởng, cùng một mức khen thưởng, mức tiền thưởng đối với tập thể cao hơn mức tiền thưởng đối với cá nhân.

4. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, có thời gian đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua tương ứng.

5. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều hình thức khen thưởng, có thời gian, thành tích đạt được các hình thức khen thưởng đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các hình thức khen thưởng tương ứng.

6. Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa được công nhận danh hiệu thi đua vừa được quyết định hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 48. Mức tiền thưởng danh hiệu thi đua và danh hiệu vinh dự nhà nước

1. Đối với cá nhân:

a) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” được tặng thưởng 4,5 lần mức lương cơ sở;

b) Danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh được thưởng 3,0 lần mức lương cơ sở;

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” được tặng thưởng 1,0 lần mức lương cơ sở;

d) Danh hiệu “Lao động tiên tiến” được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

2. Đối với tập thể:

a) Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” được được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;

b) Danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” được thưởng 0,8 lần mức lương cơ sở;

c) Danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” được thưởng 12,0 lần mức lương cơ sở;

d) Danh hiệu cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh được thưởng 8,0 lần mức lương cơ sở.

3. Cá nhân được tặng danh hiệu: NGND. NGUT được thưởng mức tiền thưởng đối với danh hiệu NGND là 12,5 lần mức lương cơ sở; danh hiệu NGUT là 9,0 lần mức lương cơ sở.

Điều 49. Mức tiền thưởng Bằng khen, Giấy khen, Kỷ niệm chương

1. Đối với cá nhân:

- a) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ” được thưởng 3,5 lần mức lương cơ sở;
- b) Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được thưởng 1,5 lần mức lương cơ sở;
- c) Kỷ niệm chương của bộ, ban, ngành, tỉnh, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp có tổ chức đảng đoàn mức tiền thưởng không quá 0,6 lần mức lương cơ sở;
- d) Giấy khen được thưởng 0,3 lần mức lương cơ sở.

2. Đối với tập thể:

a) “Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ”, Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh được thưởng gấp hai lần mức tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại các điểm a và b khoản 1 Điều này;

b) Giấy khen các cấp được thưởng gấp hai lần tiền thưởng đối với cá nhân quy định tại điểm d khoản 1 Điều này.

3. Đối với các trường hợp khen thưởng đột xuất, mức tiền thưởng do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề xuất của đơn vị thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 50. Nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Tập thể, cá nhân được đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng phải thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về hồ sơ, thủ tục, thời hạn gửi hồ sơ đề nghị theo quy định tại Quy định này và các quy định của pháp luật có liên quan, chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ.

2. Việc xét tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (trừ trường hợp đề nghị xét tặng danh hiệu NGND, NGUT; danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu”; Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”; khen thưởng đột xuất, khen thưởng theo thủ tục đơn giản) sẽ được công khai danh sách cá nhân, tập thể trên trang thông tin điện tử của Nhà trường ít nhất 07 ngày làm việc trước khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường. Kết quả công khai (kể cả đơn thư khiếu nại, tố cáo nếu có) phải báo cáo bằng văn bản với Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, trước khi trình cấp trên khen thưởng và được nêu trong Biên bản xét khen thưởng của đơn vị trình.

Điều 51. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường, trưởng các đơn vị và tập thể, cá nhân liên quan có trách nhiệm thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu Luật Thi đua, khen thưởng và các văn bản pháp luật hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng có sửa đổi, bổ sung hoặc Quy định này có vấn đề vướng mắc, phát sinh, các đơn vị phản ánh về Nhà trường (thông qua Phòng Tổ chức - Nhân sự) để trình Hiệu trưởng xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục I

MỘT SỐ MẪU VĂN BẢN ÁP DỤNG TRONG HỒ SƠ THỦ TỤC KHEN THƯỞNG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQN ngày tháng năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)

Mẫu số 01	Mẫu Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
Mẫu số 02	Mẫu Biên bản cuộc họp bình xét thi đua, hình thức khen thưởng
Mẫu số 03	3.1. Mẫu Tóm tắt thành tích cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
	3.2. Mẫu Tóm tắt thành tích tập thể đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
Mẫu số 04	Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của Bộ, Tỉnh; Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen của Hiệu trưởng đối với <i>tập thể</i> có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 05	Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Bằng khen của Bộ, Tỉnh; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ; Chiến sĩ thi đua cơ sở và Giấy khen của Hiệu trưởng đối với <i>cá nhân</i> có thành tích thực hiện nhiệm vụ công tác
Mẫu số 06	Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị tặng hoặc truy tặng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Bộ, Tỉnh; Giấy khen cho tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc <i>đột xuất</i>
Mẫu số 07	Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng theo <i>phong trào thi đua chuyên đề</i> hoặc <i>thi đua chuyên đề</i> phục vụ nhiệm vụ chính trị của Đảng, Nhà nước cho tập thể, cá nhân
Mẫu số 08	Mẫu Bản khai thành tích đề nghị xét tặng danh hiệu “Nhà giáo nhân dân”, “Nhà giáo ưu tú”
Mẫu số 09	Mẫu Báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng danh hiệu “Nhà giáo tiêu biểu”
Mẫu số 10	Mẫu Tóm tắt thành tích đề nghị xét tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”.

Ghi chú: *Thê thức và kỹ thuật trình bày của các mẫu văn bản trong Phụ lục này phải được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về Công tác văn thư.*

Phụ lục II

BẢNG THÀNH TÍCH TƯƠNG ĐƯƠNG ÁP DỤNG TRONG XÉT TẶNG DANH HIỆU “NHÀ GIÁO NHÂN DÂN”, “NHÀ GIÁO ƯU TÚ”

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHQN ngày tháng năm 2024 của Trường Đại học Quy Nhơn)

STT	Loại thành tích	Thành tích được tính tương đương
1.	Danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh	- Giáo viên, giảng viên giỏi nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề cấp tỉnh, bộ; giáo viên và giảng viên đoạt giải Nhất, Nhì, Ba tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi chuyên môn, nghiệp vụ do bộ, ban, ngành, tỉnh tổ chức; - Hoặc danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh.
2.	01 sáng kiến được công nhận hiệu quả áp dụng trong giảng dạy hoặc quản lý, có khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, tỉnh	- Giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện được 01 người học, nhóm người học đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng, Khuyến khích hoặc giải thưởng kỹ năng nghề trong các kỳ thi quốc tế do các bộ, ban, ngành quản lý quyết định cử người học tham gia; - Hoặc giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện được 02 người học, nhóm người học đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các kỳ thi quốc gia do các bộ, ban, ngành quản lý tổ chức.
3.	Bằng khen theo công trạng cấp bộ, ban, ngành, tỉnh	Bằng khen đạt thành tích xuất sắc theo phong trào thi đua, bằng khen nhà giáo tiêu biểu của Bộ Giáo dục và Đào tạo
4.	Chủ nhiệm 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ	- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ được tính cộng dồn với các trường hợp tham gia; tỷ lệ tham gia được tính trên tổng số thành viên tham gia thực hiện; - Đề tài khoa học và công nghệ; chương trình khoa học và công nghệ; đề án khoa học; dự án sản xuất thử nghiệm, dự án khoa học và công nghệ cùng cấp.
5.	Chủ nhiệm 01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia	- Chủ nhiệm 02 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ; - Hoặc tác giả 02 bằng độc quyền sáng chế.
6.	01 nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, bộ	01 bằng độc quyền sáng chế hoặc 02 bằng độc quyền giải pháp hữu ích hoặc 02 bản quyền tác giả
7.	Chủ biên 01 giáo trình	- Đồng chủ biên 02 giáo trình hoặc tác giả chính 02 sách chuyên khảo hoặc được tính cộng dồn với các trường hợp nhiều tác giả tham gia, tỷ lệ tham gia được

STT	Loại thành tích	Thành tích được tính tương đương
		tính trên tổng số thành viên tham gia; - Hoặc chủ biên 01 sách chuyên khảo; - Hoặc chủ trì biên soạn 05 chương trình bồi dưỡng hoặc 05 chuyên đề giảng dạy lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp chiến lược; - Hoặc tác giả 05 báo cáo kiến nghị trình cấp bộ, ban, ngành đề hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc 01 báo cáo kiến nghị được đưa vào Văn kiện Đại hội Đảng.
8.	Hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ	- Hướng dẫn 01 nghiên cứu sinh đã bảo vệ thành công luận án tiến sĩ và hướng dẫn 05 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ hoặc hướng dẫn 10 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ; - Hoặc giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện được 03 người học, nhóm người học đoạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng, Khuyến khích hoặc giải thưởng kỹ năng nghề trong các kỳ thi quốc tế do các bộ, ban, ngành quản lý quyết định cử người học tham gia; - Hoặc giảng dạy, bồi dưỡng, huấn luyện được 04 người học, nhóm người học đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các kỳ thi quốc gia do các bộ, ban, ngành quản lý tổ chức; - Hoặc là giảng viên hướng dẫn, đồng hướng dẫn 04 công trình nghiên cứu khoa học của người học, nhóm người học đoạt giải Nhất, Nhì, Ba hoặc giải thưởng sinh viên nghiên cứu khoa học, “Tài năng khoa học trẻ”, “Tuổi trẻ sáng tạo” cấp bộ; - Đối với nhà giáo thuộc các khoa, trường không có chức năng đào tạo sau đại học thì được áp dụng tiêu chuẩn: Hướng dẫn 02 sinh viên, nhóm sinh viên đoạt giải sinh viên nghiên cứu khoa học cấp trường hoặc nhà giáo có 02 đề tài nghiên cứu khoa học đoạt giải (hoặc khen thưởng) cấp trường trở lên.
9.	Tham gia biên soạn 01 tài liệu bồi dưỡng hoặc 01 báo cáo chuyên đề tại hội nghị, hội thảo chuyên môn do bộ, ban, ngành, tỉnh, sở tổ chức	- 01 lần tham gia biên soạn, phát triển chương trình, sách giáo khoa, chương trình các môn học, tài liệu giáo dục địa phương đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cấp liên quan phê duyệt theo thẩm quyền; - Hoặc 01 lần tham gia biên soạn chương trình, giáo trình được bộ, ban, ngành phê duyệt, triển khai thực hiện; - Hoặc 01 lần tham gia biên soạn tài liệu bồi dưỡng môn hệ dự bị đại học; - Hoặc tham gia soạn thảo 02 chương trình, đề án được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt hoặc chủ trì biên

STT	Loại thành tích	Thành tích được tính tương đương
		<p>soạn 02 chương trình bồi dưỡng hoặc 02 chuyên đề giảng dạy lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp huyện, tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoặc tham gia biên soạn 04 chương trình bồi dưỡng hoặc 04 chuyên đề giảng dạy lớp bồi dưỡng cán bộ nguồn cấp huyện, tỉnh; - Hoặc tác giả 02 báo cáo kiến nghị trình cấp bộ, ban, ngành, tỉnh để hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; - Hoặc tác giả/đồng tác giả 01 bài báo khoa học; - Hoặc tham gia soạn thảo 01 văn bản quy phạm pháp luật; - Hoặc tác giả 01 sáng kiến hoặc đồng tác giả 02 sáng kiến được công nhận có hiệu quả áp dụng trong giảng dạy hoặc quản lý, có khả năng nhân rộng trong bộ, ban, ngành, tỉnh; Các thành tích trên được tính cộng dồn nếu cá nhân đạt được nhiều loại thành tích trong danh mục nêu trên.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TÊN ĐƠN VỊ¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../TTTr-...² ...

Bình Định, ngày.....tháng.....năm.....

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua và khen thưởng
năm học

Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-ĐHQN ngày .../.../..... của Trường Đại học Quy Nhơn về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Quy Nhơn;

Thực hiện Công văn số .../ĐHQN-TCNS ngày .../.../..... của Trường Đại học Quy Nhơn về việc.....;

Căn cứ Biên bản họp ngày .../.../..... của về việc họp xét thi đua, khen thưởng năm học

.....¹..... đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn xét, công nhận hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền công nhận các danh hiệu thi đua và khen thưởng cho tập thể ...¹... và ...³... cá nhân vì có thành tích xuất sắc⁴.....

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Kính trình Hiệu trưởng xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu:...².....

Ghi chú:

¹ Tên đơn vị trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

² Chữ viết tắt tên đơn vị

³ Số lượng cá nhân đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

⁴ Tên phong trào thi đua theo văn bản hướng dẫn, triển khai của Nhà trường.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TÊN ĐƠN VỊ¹

DANH SÁCH
Đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng
năm học

(Kèm theo Tờ trình số .../TTr-... ngày ... tháng ... năm ... của ...¹....)

I. TẬP THỂ

1. Danh hiệu thi đua

STT	Đơn vị	Danh hiệu đề nghị ²

2. Hình thức khen thưởng

STT	Đơn vị	Hình thức đề nghị ³

II. CÁ NHÂN

1. Cấp Trường

1.1. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

1.2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

1.3. Giấy khen của Hiệu trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

2. Cấp Bộ, Tỉnh

2.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

2.2. Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

2.3. Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

3. Cấp Nhà nước

3.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

3.2. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

3.3. Huân chương Lao động hạng nhất/nhì/ba

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân.

3.4. Huân chương Độc lập hạng nhất/nhì/ba

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh

Danh sách trên có ... cá nhân./.

Ghi chú:

¹ Tên đơn vị trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

² Danh hiệu thi đua đề nghị gồm: Tập thể Lao động tiên tiến, Tập thể Lao động xuất sắc, Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cờ thi đua của Chính phủ.

³ Hình thức khen thưởng đề nghị gồm: Giấy khen của Hiệu trưởng, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Huân chương Lao động hạng nhất/nhì/ba, Huân chương Độc lập hạng nhất/nhì/ba.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
TÊN ĐƠN VỊ¹

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày.....tháng.....năm.....

BIÊN BẢN

Họp xét thi đua, khen thưởng năm học

- Thời gian:
- Địa điểm:
- Thành phần tham dự:
- Tổng số: ; Có mặt:
- Vắng mặt: ; Lý do:
- Chủ trì cuộc họp:; Chức vụ:.....
- Thư ký cuộc họp:
- Nội dung cuộc họp:

1. Ông (bà)²..... triển khai Công văn số .../ĐHQN-TCNS ngày .../.../... của Trường Đại học Quy Nhơn về việc.....³ và báo cáo kết quả tổng hợp danh sách đề nghị xét khen thưởng của các cá nhân thuộc đơn vị. Các thành viên dự họp đã bám sát các tiêu chuẩn tại Quyết định số .../QĐ-ĐHQN ngày .../.../... về việc ban hành Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Quy Nhơn để nghiên cứu, thảo luận, xem xét thành tích của các cá nhân đề nghị.

2. Các vấn đề chính được thảo luận⁴:

.....
.....
.....
.....

* Các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét thi đua, khen thưởng năm học (nêu rõ lý do)

STT	Họ và tên	Chức vụ/chức danh	Lý do không xét

3. Ông (bà)²..... chủ trì thảo luận và thống nhất đưa vào bỏ phiếu/biểu quyết cho các cá nhân đủ tiêu chuẩn. Kết quả bỏ phiếu/biểu quyết cụ thể như sau⁵:

* Tập thể:

a) Danh hiệu thi đua

STT	Đơn vị	Danh hiệu đề nghị	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

b) Hình thức khen thưởng

STT	Đơn vị	Hình thức đề nghị	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

* Cá nhân

a) Danh hiệu “Lao động tiên tiến”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

b) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

c) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

d) Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

đ) Giấy khen của Hiệu trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

e) Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

g) Bằng khen của Bộ Trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

h) Bảng khen của Thủ tướng Chính phủ

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

i) Huân chương Lao động hạng nhất/nhì/ba

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

k) Huân chương Độc lập hạng nhất/nhì/ba

STT	Họ và tên	Chức vụ/Chức danh	Số phiếu (Biểu quyết)	Tỷ lệ (%)
			.../...	

4. Chủ trì kết luận:

Kính đề nghị Hiệu trưởng xét, công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cho ...⁶... cá nhân vì đã có thành tích xuất sắc trong năm học

Cuộc họp kết thúc vào lúc ... giờ ... phút cùng ngày./.

THƯ KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

CHỦ TRÌ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Tên đơn vị trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

² Tên người chủ trì cuộc họp

³ Văn bản hướng dẫn, triển khai của Nhà trường về việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

⁴ Nêu rõ các vấn đề được các thành viên dự họp thảo luận

⁵ Danh sách sắp xếp theo thứ tự tỷ lệ phiếu bầu/biểu quyết từ cao xuống thấp

⁶ Số lượng cá nhân đề nghị xét, công nhận danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

TÓM TẮT THÀNH TÍCH CÁ NHÂN
ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG²
NĂM HỌC

1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1.1. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” (Đề nghị xét theo tiêu chuẩn HTXS NV)			
1	PGS.TS. Nguyễn Văn A	Trưởng khoa	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 15 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Năm học đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn công nhận danh hiệu “Lao động tiên tiến”.</p> <p>2. Được đánh giá, xếp loại chất lượng là “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học” theo Quyết định số ../QĐ-ĐHQN ngày ../.../... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn.</p> <p>3. Các công trình khoa học đã công bố trong năm học (nếu có):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sáng kiến: (Tên sáng kiến, cấp đánh giá; ghi rõ số quyết định công nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành) - Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ: (Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu) - Bài báo khoa học (Tên bài báo đăng trên tạp chí/kỳ yếu hội thảo; Nơi công bố; năm công bố; chỉ số ISSN; tác giả/ đồng tác giả); - Sách, giáo trình (Tên sách/giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản, chỉ số ISBN; tác giả/đồng tác giả); - Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, sáng kiến, dịch vụ KH&CN, chuyên giao, thương mại học sản phẩm...
2
1.2. Chiến sĩ thi đua cơ sở (Đề nghị xét theo tiêu chuẩn Sáng kiến hoặc đề tài khoa học)			
1	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 15 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Năm học đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn công nhận danh</p>

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			<p>hiệu “Lao động tiên tiến”.</p> <p>2. Sáng kiến/đề tài khoa học đã được xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng/phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở trong năm học</p> <p>- Sáng kiến: (Tên sáng kiến, cấp đánh giá; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở; cơ quan ban hành)</p> <p>- Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở: (Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở; cơ quan ban hành)</p> <p>- Các công trình khoa học khác đã công bố: Bài báo khoa học (Tên bài báo đăng trên tạp chí/kỷ yếu hội thảo; Nơi công bố; năm công bố; chỉ số ISSN; tác giả/ đồng tác giả); Sách, giáo trình (Tên sách/giáo trình, nhà xuất bản, năm xuất bản, chỉ số ISBN; tác giả/đồng tác giả); Bằng độc quyền sáng chế, Bằng độc quyền giải pháp hữu ích, sáng kiến, dịch vụ KH&CN, chuyển giao, thương mại học sản phẩm...</p> <p>3. Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng (ghi rõ Kết quả đánh giá, xếp loại; số quyết định hoặc số văn bản xác nhận, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành)</p>
2

2. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	TS. Nguyễn Văn A	Phó Trưởng phòng	<p>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 14 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</p> <p>1. Ba lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:</p> <p>- Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;</p> <p>- Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;</p> <p>- Năm học: đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn tặng danh hiệu CSTĐCS;</p> <p>2. Có sáng kiến/đề tài khoa học đã được công nhận/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, khả năng nhân rộng/phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ.</p>

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			<ul style="list-style-type: none"> - Sáng kiến: (<i>Tên sáng kiến, cấp đánh giá; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp Bộ; cơ quan ban hành</i>) - Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở: (<i>Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp Bộ; cơ quan ban hành</i>)
2

3. Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	ThS. Nguyễn Văn A	Giảng viên chính	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 13 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ”:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp Bộ” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Năm học: đang đề nghị Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận danh hiệu CSTĐCS; <p>2. Có sáng kiến/đề tài khoa học đã được công nhận/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, khả năng nhân rộng/phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sáng kiến: (<i>Tên sáng kiến, cấp đánh giá; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng trong toàn quốc; cơ quan ban hành</i>) - Đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở: (<i>Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc; cơ quan ban hành</i>) <p>- ...</p>
2

4. Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	TS. Nguyễn Văn A	Trưởng bộ môn	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 36 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn tặng danh hiệu CSTĐCS; <p><i>Hoặc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; <p>2. Có 02 sáng kiến/đề tài khoa học đã được công nhận/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, khả năng nhân rộng/phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở:</p> <p>(1) Sáng kiến/đề tài khoa học: (<i>Tên sáng kiến, cấp đánh giá, ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở; Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở</i>);</p> <p>(2) Sáng kiến/đề tài khoa học: (<i>Tên sáng kiến, cấp đánh giá, ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở; Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở</i>)</p> <p>...</p>
2

5. Bảng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
----	------------	---------	--

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Ông Nguyễn Văn A	Giảng viên	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 35 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn tặng danh hiệu CSTĐCS; <p><i>Hoặc</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; <p>2. Có 02 sáng kiến/đề tài khoa học đã được công nhận/nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, khả năng nhân rộng/phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở:</p> <p>(1) Sáng kiến/đề tài khoa học: (<i>Tên sáng kiến, cấp đánh giá, ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở; Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở</i>);</p> <p>(2) Sáng kiến/đề tài khoa học: (<i>Tên sáng kiến, cấp đánh giá, ghi rõ số, ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, khả năng nhân rộng cấp cơ sở; Tên đề tài, mã đề tài, số Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu, cấp đánh giá, vai trò, năm nghiệm thu, kết quả nghiệm thu; ghi rõ số, ngày, tháng, năm của văn bản xác nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng cấp cơ sở</i>)</p> <p>...</p>
2

6. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	GS.TS. Nguyễn Văn A	Giảng viên cao cấp	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 34 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i>

TT	Họ và tên;	Chức vụ	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
			<p>1. Năm học: được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm</p> <p>2. Có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: Hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: Hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: Hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: Hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: Hoàn thành tốt/xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; <p>3. Trong thời gian đó có 03 lần được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn; - Năm học: được tặng danh hiệu CSTĐCS theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn hoặc đang đề nghị Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn công nhận danh hiệu CSTĐCS.
2

7. Huân chương Lao động hạng Nhất/Nhì/Ba

Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 42, Điều 43, Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng theo biểu mẫu như mục 6./

Người tổng hợp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bình Định, ngày.... tháng..... năm.....
TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Tên đơn vị trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

² Mẫu này áp dụng cho các cá nhân đề nghị xét từ danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen Bộ/Tỉnh trở lên.

TÓM TẮT THÀNH TÍCH TẬP THỂ
ĐỀ NGHỊ XÉT, CÔNG NHẬN DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG²
NĂM HỌC

1. Danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Khoa/Phòng/Trung tâm/.....	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 17 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn;</p> <p>2. Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả (<i>nêu cụ thể phong trào thi đua, kết quả</i>):</p> <p>3. Số cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao: .../..., chiếm tỷ lệ: Số cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”: .../..., chiếm tỷ lệ: Số cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”: .../..., chiếm tỷ lệ:</p> <p>4. Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước:</p>

2. “Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo”

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Khoa/Phòng/Trung tâm/.....	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 20 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Hoàn thành vượt các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong Bộ Giáo dục và Đào tạo (<i>nêu ngắn gọn một số thành tích nổi bật trong năm học của đơn vị, tối đa 10 dòng</i>): ;</p> <p>2. Nội bộ đoàn kết; tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; tích cực thực hành tiết kiệm,</p>

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		<p>chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các tệ nạn xã hội khác.</p> <p>- Kết quả xếp loại tổ chức Đảng năm: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của</p> <p>- Kết quả xếp loại đoàn thể năm học</p> <p>+ Đoàn Thanh niên (nếu có):theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của</p> <p>+ Công đoàn bộ phận:theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của</p>

3. Bảng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Khoa/Phòng/Trung tâm/.....	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 36 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết:.....</p> <p>2. Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:</p> <p>- Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của.....;</p> <p>- Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của</p> <p><i>Hoặc</i></p> <p>- Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của</p> <p>- Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của</p> <p>3. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở:.....</p> <p>4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua:</p>

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		5. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể: 6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

4. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Khoa/Phòng/Trung tâm/.....	<i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 35 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i> 1. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết:..... 2. Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”: - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của.....; - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của 3. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở:..... 4. Tổ chức tốt các phong trào thi đua: 5. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể: 6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực:

5. Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
1	Khoa/Phòng/Trung tâm/.....	<p><i>Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 34 Quy định công tác thi đua, khen thưởng của Trường</i></p> <p>1. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết:.....</p> <p>2. Năm học: được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Bằng khen theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ...;</p> <p>3. Sau đó có liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của.....; - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của.....; - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của.....; - Năm học: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của.....; <p><i>Hoặc:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của - Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của - Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của - Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của - Năm học: Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ... của

TT	Tên đơn vị	Trích ngang thành tích theo tiêu chuẩn
		tháng ... năm ... của; 4. Trong thời gian đó có 01 lần được tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc có 02 lần được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: - Năm học: Được tặng Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ...; <i>Hoặc:</i> - Năm học: Được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm ...; - Năm học: Được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định số ..., ngày ... tháng ... năm

6. Huân chương Lao động hạng Nhất/Nhì/Ba

Tóm tắt theo tiêu chuẩn quy định tại Điều 42, Điều 43, Điều 44 Luật Thi đua, khen thưởng theo biểu mẫu như mục 5./.

Người tổng hợp
(Ký, ghi rõ họ tên)

Bình Định, ngày.... tháng..... năm.....
TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Tên đơn vị trình xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

² Mẫu này áp dụng cho các tập thể đề nghị xét từ danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc, Bằng khen Bộ/Tỉnh trở lên.

Mẫu số 04 (Mẫu báo cáo áp dụng đối với tập thể)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày..... tháng..... năm.....

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

ĐỀ NGHỊ KHEN¹

Tên tập thể đề nghị

(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình

- Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử;
- Quá trình thành lập và phát triển
- Những đặc điểm chính của đơn vị (nêu cụ thể về cơ cấu tổ chức, cơ sở vật chất), các tổ chức đảng, đoàn thể.

2. Chức năng, nhiệm vụ: Chức năng, nhiệm vụ được giao²

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC³

1. Báo cáo thành tích căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của cơ quan (đơn vị) và đối tượng, tiêu chuẩn khen thưởng quy định tại Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ. Đối với tập thể nhỏ không thuộc đối tượng tặng Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh thì ghi rõ nội dung này trong báo cáo thành tích.

Nội dung báo cáo nêu rõ những thành tích xuất sắc trong việc thực hiện các chỉ tiêu (nhiệm vụ) cụ thể về hiệu quả năng suất, chất lượng, kết quả công tác so với các năm trước (hoặc so với lần khen thưởng trước đây); việc đổi mới công tác quản lý, cải cách hành chính; sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học, công nghệ và việc ứng dụng vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao về kinh tế, xã hội đối với bộ, ngành, địa phương và cả nước⁴.

2. Những biện pháp hoặc nguyên nhân đạt được thành tích; các phong trào thi đua đã được áp dụng trong thực tiễn hoạt động, sản xuất, công tác của cơ quan, đơn vị

3. Việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước⁵

4. Hoạt động của tổ chức đảng, đoàn thể⁶

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁷

1. Danh hiệu thi đua

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Quyết định công nhận hoặc văn bản xác nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ)

3. Hình thức khen thưởng

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN
XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

TRƯỞNG ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Cờ thi đua của Chính phủ; Cờ thi đua và Bằng khen của Bộ, Tỉnh; Tập thể lao động xuất sắc; Giấy khen của Hiệu trưởng.

² Chức năng và nhiệm vụ của đơn vị nêu khái quát theo Quyết định của cấp có thẩm quyền.

Ví dụ:

2.1. Chức năng

Tham mưu và tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng, tư vấn và nghiên cứu khoa học thuộc các chuyên ngành của đơn vị; thực hiện đào tạo bồi dưỡng kiến thức các chuyên ngành

của đơn vị; quản lý công tác chuyên môn và quản lý người học thuộc trách nhiệm và thẩm quyền.

2.2. Nhiệm vụ

a) Tham mưu đề xuất các quan điểm, giải pháp về xây dựng và phát triển đào tạo, nghiên cứu khoa học và quản lý của Trường;

b) Phối hợp với các phòng chức năng xây dựng nội dung chương trình các ngành học trình Hội đồng khoa học và đào tạo Trường và Hiệu trưởng phê duyệt: tổ chức thực hiện quản lý quá trình đào tạo và các hoạt động giáo dục khác theo phân công;

c) Tổ chức thực hiện và quản lý hoạt động khoa học - công nghệ của giảng viên và của người học trong chương trình, kế hoạch của khoa;

d) Triển khai nghiên cứu đề tài các cấp được giao;

đ) Tổ chức đào tạo bồi dưỡng....

e) Các nhiệm vụ khác theo phân công của Hiệu trưởng.

³ Báo cáo thành tích liên tục từ 25 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Sao vàng; liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 01 năm đối với Cờ thi đua của Chính phủ, Cờ thi đua của bộ, ban, ngành, tỉnh và Giấy khen; 01 năm đối với Tập thể lao động xuất sắc, Tập thể lao động tiên tiến; 02 năm liên tục đối với Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh.

⁴ Tùy theo hình thức đề nghị khen thưởng, nêu các tiêu chí cơ bản trong việc, thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị (có so sánh trong thời gian tính thành tích khen thưởng): Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

⁵ Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên; hoạt động xã hội, từ thiện...

⁶ Công tác xây dựng đảng, đoàn thể: Nêu vai trò, kết quả hoạt động và xếp loại của tổ chức đảng, đoàn thể (ghi số, ngày tháng năm của giấy chứng nhận hoặc quyết định công nhận).

⁷ Nêu các danh hiệu thi đua, các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, tỉnh tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

Mẫu số 05 (Mẫu báo cáo áp dụng đối với cá nhân)

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày..... tháng..... năm.....

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG**¹

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH

- Họ tên (Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt):
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính:..... Dân tộc, tôn giáo
- Quê quán²:
- Nơi thường trú²:
- Cơ quan, địa phương công tác:
- Chức vụ (Đảng, chính quyền, đoàn thể):
- Trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ (nếu có):
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng:

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC³

1. Quyền hạn, nhiệm vụ được giao hoặc đảm nhận:
2. Thành tích đạt được của cá nhân⁴:

Đối với trường hợp đề nghị khen thưởng theo tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ thì ghi rõ số quyết định hoặc số văn bản xác nhận; ngày, tháng, năm của quyết định hoặc của văn bản xác nhận; cơ quan ban hành.

III. DANH HIỆU THI ĐUA, HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG ĐÃ ĐƯỢC NHẬN⁵

1. Danh hiệu thi đua:

Năm học	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định

2. Hình thức khen thưởng:

Năm học	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ⁶
XÁC NHẬN, ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ hình thức đề nghị khen thưởng: Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Bằng khen của Bộ, Tỉnh; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ; Chiến sĩ thi đua cơ sở và Giấy khen của Hiệu trưởng.

² Đơn vị hành chính: Xã (phường, thị trấn); huyện (quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; quận, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương); tỉnh (thành phố trực thuộc trung ương).

³ Báo cáo thành tích liên tục từ 10 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Độc lập, Huân chương Quân công; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Huân chương Bảo vệ Tổ quốc, Huân chương Lao động; liên tục từ 05 năm trở lên đến thời điểm đề nghị đối với Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 06 năm liên tục đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc, 03 năm liên tục đối với danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh; 02 năm liên tục đối với Bằng khen của bộ, ban, ngành, tỉnh; 01 năm đối với Chiến sĩ thi đua cơ sở và Giấy khen.

⁴ Nêu thành tích cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao (kết quả đã đạt được về năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ; các biện pháp, giải pháp công tác trong việc đổi mới công tác quản lý, những sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học; việc đổi mới công nghệ, ứng dụng khoa học, kỹ thuật vào thực tiễn; việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; công tác bồi dưỡng, học tập nâng cao trình độ chuyên môn, phẩm chất đạo đức; chăm lo đời sống viên chức, người lao động; vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Đảng và các đoàn thể; công tác tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện...).

- Đối với người làm công tác lãnh đạo, quản lý nêu tóm tắt thành tích của đơn vị, các sáng kiến cải tiến kỹ thuật, áp dụng khoa học (giá trị làm lợi); phúc lợi xã hội trong thời gian tính thành tích đề nghị khen thưởng. Báo cáo phải thể hiện rõ kết quả về công tác tổ chức và quản lý, quản trị nhà trường; phát triển đội ngũ; tài chính, cơ sở vật chất và thiết bị dạy học;

hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục; nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế (đối với cơ sở đào tạo), có so sánh với giai đoạn trước khi khen thưởng.

⁵ Nêu các hình thức khen thưởng đã được Đảng, Nhà nước, bộ, ban, ngành, tỉnh tặng hoặc truy tặng (ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định).

- Ghi rõ số quyết định công nhận danh hiệu thi đua trong thời gian 05 năm trước thời điểm đề nghị đối với Huân chương Lao động, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ v.v...

- Đối với đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc”:

+ Ghi rõ số quyết định, ngày, tháng, năm ký quyết định của 02 lần liên tục được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua bộ, ngành, tỉnh và 06 lần đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” trước thời điểm đề nghị;

+ Ghi rõ nội dung các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ (tham gia là thành viên hoặc chủ nhiệm đề tài khoa học), có chứng nhận hoặc xác nhận của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền (ghi rõ văn bản, ngày, tháng, năm) đối với sáng kiến, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ kèm theo hồ sơ.

- Đối với báo cáo đề nghị tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua bộ, ban, ngành, tỉnh, ghi rõ thời gian 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở” trước thời điểm đề nghị; các sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ được cấp có thẩm quyền công nhận.

⁶ Trường hợp đề nghị xét tặng khen thưởng Giấy khen của Hiệu trưởng, Chiến sĩ thi đua cơ sở: Trường đơn vị quản lý trực tiếp ký xác nhận;

Trường hợp đề nghị xét khen thưởng Huân chương, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc; Bằng khen của Bộ, Tỉnh; Chiến sĩ thi đua cấp Bộ: Lãnh đạo Trường Đại học Quy Nhơn ký xác nhận.

Mẫu số 06 - Khen thưởng đột xuất

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày ... tháng ... năm ...

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG (TRUY TẶNG)¹
(Về thành tích xuất sắc đột xuất trong)**

Tên đơn vị hoặc cá nhân, chức vụ và đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi rõ đầy đủ, không viết tắt)

I. SƠ LƯỢC ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

- Đối với đơn vị ghi sơ lược năm thành lập, cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức. Chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo nêu ngắn gọn nội dung thành tích xuất sắc đột xuất đã đạt được (phòng, chống tội phạm; phòng, chống bão lụt; phòng, chống cháy, nổ; bảo vệ tài sản của Nhà nước; bảo vệ tài sản, tính mạng của nhân dân...).

**XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG**
(Ký, đóng dấu)

ĐƠN VỊ HOẶC CÁ NHÂN BÁO CÁO²
(Ký, đóng dấu)

Ghi chú:

¹ Ghi hình thức đề nghị khen thưởng.

² Đối với cá nhân: Ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

Mẫu số 08 - Khen thưởng chuyên đề

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO THÀNH TÍCH **ĐỀ NGHỊ TẶNG**²

Tên đơn vị hoặc cá nhân và chức vụ, đơn vị đề nghị khen thưởng
(Ghi đầy đủ bằng chữ in thường, không viết tắt)

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đối với đơn vị: Địa điểm trụ sở chính, điện thoại, fax; địa chỉ trang tin điện tử; cơ cấu tổ chức, tổng số cán bộ, công chức và viên chức; chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Đối với cá nhân ghi rõ: Họ và tên (bí danh), ngày, tháng, năm sinh; quê quán; nơi thường trú; nghề nghiệp; chức vụ, đơn vị công tác...

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả... đã được thống nhất giao ước thi đua trong đợt phát động thi đua hoặc thi đua chuyên đề; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội, dẫn đầu phong trào thi đua; những kinh nghiệm rút ra trong đợt thi đua...³.

XÁC NHẬN CỦA CẤP TRÌNH
KHEN THƯỞNG

(Ký, đóng dấu)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ HOẶC CÁ
NHÂN BÁO CÁO⁴

(Ký, đóng dấu)

¹ Địa danh.

² Ghi hình thức đề nghị khen thưởng. Chỉ áp dụng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương; trường hợp xuất sắc, tiêu biểu mới đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng Cờ thi đua của Chính phủ, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, trường hợp đặc biệt xuất sắc trình Thủ tướng Chính phủ đề nghị Chủ tịch nước tặng Huân chương.

³ Nếu là tập thể hoặc thủ trưởng đơn vị sản xuất, kinh doanh phải nêu việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước; đảm bảo môi trường, an toàn vệ sinh lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm.

⁴ Đối với cá nhân: Ghi “Người báo cáo thành tích” và ký, ghi rõ họ, tên và có xác nhận của thủ trưởng cơ quan.

Ảnh màu
4 x 6
(đóng dấu giáp
lai)

BẢN KHAI THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG DANH HIỆU NHÀ GIÁO

I. SƠ LƯỢC TIỂU SỬ BẢN THÂN

1. Họ và tên: (2) Số định danh cá nhân:
2. Tên gọi khác (nếu có):
3. Ngày, tháng, năm sinh:
4. Nơi công tác: (3)
5. Chức vụ hiện tại: (4)
6. Trình độ đào tạo: Chuyên ngành:
7. Học hàm, học vị: (5)
8. Năm vào ngành Giáo dục:
9. Số năm là giáo viên, giảng viên: (6)
10. Số năm, tháng công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn: (7)
11. Số năm, tháng được tính cộng dồn thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy đủ định mức tối thiểu theo quy định: (8).....
12. Điện thoại liên hệ:
13. Quá trình công tác

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác	Thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy
Từ tháng năm ... đến tháng ... năm ...		
.....		
.....		

14. Năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú: (9)

Thời gian, chức vụ công tác từ năm được phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú đến nay.

Thời gian	Chức danh, đơn vị công tác	Thời gian trực tiếp nuôi dạy, giảng dạy
Từ tháng năm ... đến tháng ... năm ...		
.....		
.....		
.....		

II. NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC ĐỐI CHIẾU VỚI TIÊU CHUẨN XÉT TẶNG

1. Phẩm chất chính trị

.....

2. Đạo đức, lối sống

.....

3. Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn; tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp; các hoạt động xã hội đã tham gia, đóng góp (theo quy định tại khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 8)

a) Thành tích xuất sắc tiêu biểu, ảnh hưởng/uy tín về chuyên môn

.....

b) Tư vấn, hỗ trợ đồng nghiệp trong hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và trong hoạt động bồi dưỡng phát triển năng lực nghề nghiệp

.....

.....

 c) Tham gia các hoạt động xã hội, có đóng góp vì lợi ích cộng đồng, vì sự nghiệp giáo dục và đào tạo (10)

.....

 4. Tài năng sư phạm (Nhà giáo nhân dân khai thành tích từ khi có quyết định phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú)

a) Tài năng sư phạm (theo quy định tại khoản 3 Điều 7, khoản 3 Điều 8)

.....

 b) Nhiệm vụ khoa học và công nghệ, giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu, chuyên đề, chương trình, đề án, bài báo, đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ

- Nhiệm vụ khoa học và công nghệ (11)

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ chủ trì/tham gia (số thành viên tham gia)	Cấp nghiệm thu, xếp loại	Năm nghiệm thu
1.			
2.			
...			

- Giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu (12)

TT	Tên giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu	Chủ biên hoặc tham gia (số thành viên tham gia)	Năm xuất bản/ phát hành
1.			
2.			
...			

- Tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, chuyên đề giảng dạy (13)

TT	Tên tài liệu bồi dưỡng, chuyên đề (có xác nhận của cấp có thẩm quyền)	Thời gian	Địa điểm
1.			
2.			
...			

- Chương trình, đề án, báo cáo kiến nghị (14)

TT	Tên chương trình, đề án, báo cáo kiến nghị	Chủ trì/tham gia	Năm hoàn thành
1.			
2.			
...			

- Bài báo khoa học:

.....

- Đào tạo tiên sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú (15)

TT	Tên học viên	Số quyết định hướng dẫn	Năm học viên bảo vệ thành công
1.			
2.			
...			

- Bồi dưỡng học sinh, sinh viên tài năng, năng khiếu (16)

.....

5. Công lao và thành tích đóng góp cho sự nghiệp giáo dục, đào tạo (Nhà giáo nhân dân khai từ sau khi có quyết định phong tặng danh hiệu Nhà giáo ưu tú đến khi xét)

a) Số năm đạt danh hiệu giáo viên/giảng viên dạy giỏi (17)

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			

...			
-----	--	--	--

b) Số năm đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua (18)

TT	Năm	Danh hiệu	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			
...			

c) Các hình thức khen thưởng đã được ghi nhận (từ bằng khen bộ, ban, ngành, tỉnh trở lên) (19)

TT	Năm	Hình thức, nội dung khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
1.			
2.			
...			

d) Đóng góp xây dựng đơn vị

.....

đ) Thành tích của đơn vị trong 03 năm liền kề năm đề nghị (20)

.....

III. KỶ LUẬT (thời gian, hình thức, lý do)

.....

.....

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính xác thực của thông tin đã kê khai.

Xác nhận, đánh giá của đơn vị (21)

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Người khai

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Xác nhận chính quyền địa phương nơi cư trú (22)

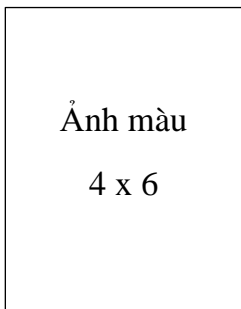
(đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, cán bộ nghiên cứu giáo dục đã nghỉ hưu theo chế độ bảo hiểm xã hội giữa hai lần xét tặng liền kề với năm xét tặng)

Ghi chú:

Đánh máy không quá 15 trang, không đóng quyển, người khai ký nhỏ bằng bút mực xanh góc dưới bên phải vào từng trang khai thành tích.

- (1) Địa danh.
- (2) Họ và tên viết chữ in hoa.
- (3) Viết đầy đủ tên đơn vị công tác (không viết tắt).
- (4) Chức vụ hiện tại (không viết tắt).
- (5) Học hàm, học vị: Khai từ học vị thạc sĩ trở lên (đối với cá nhân thuộc lực lượng vũ trang nhân dân còn khai thêm quân hàm).
- (6) Khai bằng số (tổng số năm và tháng tính đến thời điểm nộp hồ sơ).
- (7) Khai từ tháng, năm ... đến tháng, năm ... công tác đơn vị ..., thuộc thôn, xã, huyện, tỉnh, được hưởng chính sách theo vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại số văn bản, ngày, tháng, năm ban hành văn bản.
- (8) Ghi rõ số năm, tháng làm công tác quản lý đối với từng vị trí quản lý và thời gian nuôi dạy, giảng dạy theo quy định của từng vị trí quản lý; tổng số tháng, trong đó quy đổi ra số năm, số tháng giảng dạy trực tiếp (được làm tròn theo tháng).
- (9) Áp dụng với cá nhân đề nghị xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân.
- (10) Khai rõ đã tham gia ở đâu, thời gian, kết quả đóng góp.
- (11) Khai đầy đủ tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ do cá nhân chủ trì/tham gia; cấp đánh giá, nghiệm thu, xếp loại (nếu có); năm nghiệm thu, công nhận; số thành viên của nhiệm vụ khoa học và công nghệ nếu là thành viên tham gia.
- (12) Khai rõ từng loại giáo trình, sách chuyên khảo, tài liệu (không viết tắt).
- (13) Khai rõ từng loại tài liệu bồi dưỡng, báo cáo chuyên đề, chuyên đề giảng dạy có quyết định được phân công hoặc xác nhận của cấp có thẩm quyền.
- (14) Khai rõ tên chương trình, đề án, báo cáo kiến nghị có quyết định được phân công hoặc xác nhận của cấp có thẩm quyền.
- (15) Khai theo thứ tự tiến sĩ, thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa cấp II, bác sĩ nội trú.
- (16) Khai rõ họ và tên học sinh, sinh viên đoạt huy chương Vàng, Bạc, Đồng hoặc đoạt giải Nhất, Nhì, Ba trong các kỳ thi quốc gia, quốc tế và tên kỳ thi, năm đoạt giải.
- (17, 18) Khai rõ số lần đạt danh hiệu giáo viên/giảng viên dạy giỏi, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, bộ, Chiến sĩ thi đua toàn quốc (nếu có). Lưu ý: Trong một năm nếu đạt nhiều danh hiệu thì cá nhân lựa chọn một danh hiệu để kê khai.
- (19) Ghi rõ nội dung được khen thưởng.
- (20) Khai rõ danh hiệu thi đua của đơn vị trong 03 năm liền kề với năm xét tặng và hình thức khen thưởng (nếu có).
- (21) Thủ trưởng đơn vị kiểm tra đầy đủ thông tin của cá nhân trong bản báo cáo thành tích, xác nhận và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thành tích của cá nhân do mình xác nhận.
- (22) Xác nhận của chính quyền địa phương nơi cư trú về việc chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; xác nhận trực tiếp vào bản khai thành tích cá nhân hoặc bằng văn bản (đối với đối tượng thuộc điểm d khoản 1 Điều 2 Nghị định này).

Bình Định, ngày ... tháng ... năm ...



**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ XÉT CHỌN “NHÀ GIÁO TIÊU BIỂU”
NĂM ...**

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên: Giới tính :
2. Ngày, tháng năm sinh:
3. Nơi công tác...
4. Chức vụ hiện tại:
5. Trình độ, chuyên ngành đào tạo:
6. Học hàm, học vị:
7. Số căn cước công dân:, cấp ngày:.....
8. Điện thoại liên hệ: Địa chỉ email cá nhân:....

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

Báo cáo thành tích phải căn cứ vào mục tiêu (nhiệm vụ), các chỉ tiêu về năng suất, chất lượng, hiệu quả...; các biện pháp, giải pháp đạt được thành tích xuất sắc, mang lại hiệu quả kinh tế, xã hội,...

1. Uy tín về chuyên môn, ảnh hưởng rộng rãi trong ngành, lĩnh vực hoặc cấp huyện, cấp tỉnh
2. Thành tích tiêu biểu, nổi trội, xuất sắc trong giảng dạy, giáo dục, quản lý trong 05 năm liền kề (mục này cần được nêu rõ, chi tiết, cụ thể số lượng thành tích đạt được trong 05 năm liền kề, kèm theo minh chứng)
3. Thành tích tiêu biểu, nổi trội, xuất sắc về hoạt động đoàn thể, xã hội, phục vụ cộng đồng
4. Một số danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng các cấp tiêu biểu trong 05 năm liền kề

**XÁC NHẬN CỦA
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN**

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(ký, ghi rõ họ tên)

Thời gian Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức vụ, nơi công tác Ghi rõ: Trường, xã (phường), huyện (quận)	Số năm, tháng công tác	Ghi chú

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
XÁC NHẬN ĐỀ NGHỊ
(Ký, đóng dấu)

NGƯỜI BÁO CÁO THÀNH TÍCH
(Ghi rõ họ và tên)